

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2020/HS-ST

Ngày: 28 /10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tòng Thị Thiến; Ông Lò Trung Thành

Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Giàng A Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07 /QĐXXST-HS ngày 15/10/2020 đối với bị cáo:

Quàng Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2000, tại thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản K, xã P, thành phố Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn C và bà Quàng Thị X, vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: không có; nhân thân; bị bắt tạm giam từ ngày 25/6/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2020 Quàng Văn Đ có gặp một người đàn ông không quen biết tại khu sân vận động, huyện Sốp Cộp, sau khi trao đổi người thanh niên rủ Đ cùng đi mua ma túy để sử dụng, do bị cáo Đ không có tiền nên người đó đã chủ động bỏ ra 400.000 đồng để mua 05 viên nén màu hồng và 01 gói Heroin và đưa cho bị cáo cầm trên tay ngồi sau xe máy của người đó cả hai cùng đi tìm nơi sử dụng, khi đến địa phận bản Kéo Hin, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp thì bị Công an huyện kiểm tra phát hiện lập biên bản quả tang thu giữ và niêm phong số vật chứng trên. Người thanh niên đưa ma túy cho bị cáo đã lợi dụng sở hữ điều khiển xe máy chạy thoát.

Ngày 25/6/2020 Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, xác định khối lượng vật chứng, tách bì, cân tịnh 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,49 gam, đã sử dụng 02

viên có khối lượng 0,19 gam làm mẫu giám định ký hiệu Đ, còn lại 03 viên có khối lượng 0,3 gam ký hiệu Đ1 lưu kho vật chứng.

Tách bì, cân tịnh toàn bộ cục bột màu trắng có khối lượng 0,19 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu Đ2, còn lại 0,13 gam ký hiệu Đ3 lưu kho vật chứng.

Bản kết luận giám định số 1098 ngày 30/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,19 gam. khối lượng ma túy thu giữ là 0,49 gam; loại Methamphetamine. Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ2 là ma túy, loại Heroin; khối lượng của mẫu giám định là 0,06 gam. khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; loại Heroin.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSSC ngày 03 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Quảng Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Quảng Văn Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

01(một) phong bì thư đã niêm phong; bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 02 mảnh ni lon màu hồng cũ cùng gói vật chứng lưu kho, ký hiệu Đ1 có khối lượng 0,3 gam, Đ3 có khối lượng 0,13 gam là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc ma túy; bị cáo khai người đi cùng bị cáo mua của một người dân tộc không quen biết, không rõ địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ khác chứng minh, nên cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn Đ khai nhận ngày 24 tháng 6 năm 2020 đã đi cùng một người thanh niên không quen biết và cầm hộ 05 viên ma túy tổng hợp và 01 gói Heroin thì bị Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện lập biên bản và thu giữ số vật chứng nói trên; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt quả tang hồi 21 giờ 30 phút ngày 24 tháng 6 năm 2020; Biên bản cân tịnh vật chứng vật chứng, kết luận giám định số 1098, ngày 25/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, vật chứng của vụ án là 0,68 gam ma túy, loại Methamphetamine và Heroin.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các căn cứ nêu trên. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp kết luận bị cáo Đức phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy gia đình bị cáo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

01(một) phong bì thư đã niêm phong, bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 02 mảnh ni lon màu hồng cũ cùng gói vật chứng lưu kho, ký hiệu Đ1 có khối lượng 0,3 gam, Đ3 có khối lượng 0,13 gam là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Nơi cư trú của bị cáo ở bản, xã đặc biệt khó khăn ; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng : Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố Quàng Văn Đ, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy ;

2. Về hình phạt : Xử phạt Quàng Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2020.

3. Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

4. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 01(một) phong bì thư đã niêm phong, bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 02 mảnh ni lon màu hồng cũ cùng gói vật chứng lưu kho, ký hiệu Đ1 có khối lượng 0,3 gam, Đ3 có khối lượng 0,13 gam; Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đ.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/10/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam

